

Số: 95 /2014/NQ-HĐND

Bảo Lâm, ngày 25 tháng 12 năm 2014

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thông qua Chương trình phát triển sản xuất hàng hóa Nông
lâm nghiệp trên địa bàn huyện Bảo Lâm giai đoạn 2015 - 2016**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM
KHÓA III - KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2012/NQ-HĐND ngày 05/7/2012, của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng, về việc thông qua chính sách hỗ trợ thực hiện các dự án thuộc chương trình phát triển sản xuất hàng hóa nông lâm nghiệp giai đoạn 2012 - 2015;

Căn cứ Thông báo kết luận số 89-TB/HU ngày 02 tháng 5 năm 2013, Hội nghị Ban thường vụ Huyện ủy lần thứ 34, khóa III, nhiệm kỳ 2010 - 2015, về chủ trương phát triển một số cây trồng sản xuất hàng hóa nông lâm nghiệp;

Sau khi xem xét Tờ trình số 1214/TTr-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lâm, về việc đề nghị thông qua Chương trình phát triển sản xuất hàng hóa nông lâm nghiệp trên địa bàn huyện Bảo Lâm năm 2014; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế xã hội, Ban pháp chế và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua Chương trình phát triển sản xuất hàng hóa nông lâm nghiệp trên địa bàn huyện Bảo Lâm giai đoạn 2015 - 2016, với nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU CHỦ YẾU:

Tập trung chỉ đạo mọi nguồn lực ưu tiên cho việc phát triển các cây trồng mũi nhọn tạo sản phẩm hàng hóa. Thông qua nguồn vốn các Chương trình về hỗ trợ phát triển sản xuất đang triển khai trên địa bàn đầu tư vào công tác tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật; hỗ trợ về giống, phân bón; hỗ trợ, thúc đẩy hình thành các vùng sản xuất tập trung của địa phương tạo thêm công ăn việc làm, tăng thu nhập ổn định

cho nhân dân góp phần quan trọng trong công tác giảm nghèo. Huy động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia đầu tư sản xuất và thị trường tiêu thụ sản phẩm.

II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN:

1. Năm 2015: Thực hiện trồng 28 ha cây thuốc lá tại các xã Lý Bôn, Vĩnh Quang, Thái Học, Yên Thổ, thị trấn Pác Miâu; 110 ha cây dong riềng tại các xã Lý Bôn, Vĩnh Quang, Mông Ân, Thái Học, Thái Sơn, Yên Thổ; 05 ha cây lúa nếp cẩm tại xã Yên Thổ; 200 ha hồi tại các xã Yên Thổ, Thái Học, Thái Sơn, Vĩnh Phong, Lý Bôn, Đức Hạnh, Nam Quang.

2. Năm 2016: Thực hiện trồng 30 ha cây thuốc lá tại các xã Lý Bôn, Vĩnh Quang, Thái Học, Yên Thổ, thị trấn Pác Miâu; 150 ha cây dong riềng tại các xã Lý Bôn, Vĩnh Quang, Mông Ân, Thái Học, Thái Sơn, Yên Thổ và thí điểm tại 1 số xã có điều kiện; 10 ha cây lúa nếp cẩm tại xã Yên Thổ; 300 ha hồi tại các xã Yên Thổ, Thái Học, Thái Sơn, Vĩnh Phong, Lý Bôn, Đức Hạnh, Nam Quang.

III. CÁC GIẢI PHÁP CHÍNH:

1. Đối với cây thuốc lá:

Phối hợp với Công ty cổ phần thuốc lá Cao Bằng hướng dẫn kỹ thuật trồng, chăm sóc, thu hoạch, phơi sấy cho nông dân; tổ chức hỗ trợ về giống, ứng trước túi bầu, phân bón, một phần kinh phí xây dựng lò sấy và ký kết hợp đồng bao tiêu sản phẩm.

Tập trung chỉ đạo bà con tổ chức làm đất, cày ải ruộng đất ngay sau khi thu hoạch mùa vụ.

Tiếp tục huy động nguồn kinh phí từ ngân sách địa phương hỗ trợ một phần xây dựng lò sấy đối với các hộ gieo trồng năm đầu tiên.

2. Đối với cây dong riềng:

Tập trung chỉ đạo nông dân chuẩn bị đầy đủ các điều kiện trồng dong riềng vụ xuân hàng năm, triển khai cho nhân dân đăng ký trồng theo chỉ tiêu giao, lập kế hoạch tập huấn chuyên giao kỹ thuật tại các xã; Các ngành đoàn thể huyện phối hợp chỉ đạo cấp hội cơ sở tập trung tuyên truyền vận động các cấp hội và hội viên tham gia hưởng ứng và tổ chức thực hiện khi chương trình trồng dong riềng được triển khai tại xã, xóm.

Bổ trí nguồn vốn sự nghiệp theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP hỗ trợ toàn bộ củ giống ở vụ trồng đầu tiên.

Huy động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài địa phương đầu tư vào sản xuất, chế biến và tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm.

3. Đối với cây lúa nếp cẩm:

Trên cơ sở kết quả đạt được từ trồng thử nghiệm ở vụ mùa năm 2013, tiếp tục chỉ đạo thu mua toàn bộ sản phẩm để tuyển chọn làm giống nhân rộng ở các các vụ tiếp theo.

Chỉ đạo việc phân tích, kiểm nghiệm, đánh giá chất lượng của sản phẩm để tiến tới đăng ký nhãn hiệu, thương hiệu hàng hóa.

Chỉ đạo xây dựng nhà trưng bày sản phẩm hàng hóa nông lâm nghiệp tại trung tâm huyện.

Tăng cường công tác phối hợp của các ngành, đoàn thể trong công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nhân dân thực hiện đúng theo quy trình kỹ thuật gieo trồng, chăm sóc, thu hoạch, bảo quản để đảm bảo sản phẩm đạt chất lượng hàng hóa, đáp ứng yêu cầu của thị trường.

Huy động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài địa phương đầu tư vào sản xuất và tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm.

4. Đối với cây hồi:

Tiếp tục chỉ đạo các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tự chuẩn bị hạt giống gieo ươm tại các vườn đồi để khi thời tiết thuận lợi có thể đem trồng nhằm đạt hiệu quả cao, tiết kiệm chi phí. Huyện tiếp tục sử dụng nguồn vốn sự nghiệp theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008, của Chính phủ, hỗ trợ theo số lượng cây trồng được chăm sóc và phát triển tốt vào cuối năm, mức hỗ trợ theo đơn giá lâm sinh do UBND tỉnh phê duyệt.

Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện giao cho Ủy ban nhân dân huyện tổ chức chỉ đạo xây dựng Kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện Nghị quyết này và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân huyện theo quy định.

Điều 3. Giao cho Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Ủy ban mặt trận tổ quốc huyện và các tổ chức thành viên động viên mọi tầng lớp nhân dân thực hiện tốt Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện.

Điều 4. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Bảo Lâm khoá III, Kỳ họp thứ 11 thông qua và có hiệu lực sau 07 ngày kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- TT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở NN&PTNT;
- Sở KHĐT;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- TT HĐND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Hoàng Thị Đâu